

Bản án số: 57/2023/HS-PT

Ngày: 29 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Phạm Hoàng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Phan Thanh Tùng, do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo: Phan Thanh T, tên gọi khác: Tr, sinh năm 1989 tại huyện V, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị D và 01 người con (sinh năm 2012); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Cao C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Nguyễn Thanh N, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị; không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24 tháng 5 năm 2022, Phan Thanh T đi đám tang tại nhà ông C (thuộc ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang). Khi đến nơi, T thấy anh Đặng Văn Đ và anh Nguyễn Văn Ng đang cự cãi, đánh nhau. Anh Nguyễn Thanh N vào can ngăn thì xảy ra cự cãi với T về mâu thuẫn giữa anh Đ và anh Ng. Sau đó T đi về đến nhà ông Đặng Văn C (cùng ấp) thì tiếp tục xảy ra cự cãi với anh N, anh N dùng tay đánh vào ngực T làm T té ngã xuống lộ, anh N tiếp tục nhào lên người T, dùng tay đánh T nhiều cái. Lúc này, ông C và bà Lê Thị T1 (vợ ông C) đang ở trong nhà nghe đánh nhau nên mở cửa ra can ngăn, T đi về quán nước của bà Lê Thị Mai Tr (cùng ấp) nằm ngủ.

Đến khoảng 05 giờ ngày 25 tháng 5 năm 2022, T đi bộ đến nhà anh N, kiếm anh N để nói chuyện phải trái, nhưng không gặp anh N mà gặp ông Nguyễn Văn Th (cha anh N) thì được ông Th cho biết anh N không có ở nhà và kêu T đi về, có gì sáng gặp N nói chuyện, T tiếp tục đi về quán nước bà Tr nằm ngủ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, anh N đến quán nước bà Tr gặp T và hỏi: “Mày kiếm tao làm gì”, T nói: “Hồi tối mày đánh tao nhưng thằng nào cũng có rượu, anh em ở xóm không hà, thôi bỏ qua”, anh N nói lại: “Đánh mày chết mẹ, đánh cho mày biết chứ ở xóm hà”, nói xong anh N bỏ đi về. Do bị anh N chửi nên T tức giận lấy con dao (loại dao yếm dùng để chặt dừa) ở quán bà Tr chém anh N 01 nhát, anh N dùng tay đỡ nên trúng vào cánh tay trái. Lúc này, anh Hồ Hữu T, anh Đặng Văn M, anh Trương Văn V, anh Lê Hoài Thg và bà Lê Thị Mai Tr vào can ngăn và đưa anh N đi Bệnh viện điều trị.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/22/TgT ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích của anh Nguyễn Thanh N như sau:

- Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích hiện tại (Theo TT số 22/2019/TT-BYT) là 28% (hai mươi tám phần trăm), trong đó:

- + Vết sẹo mặt sau 1/3 cánh tay đến 1/3 cẳng tay trái hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 27%;

- + 02 vết sẹo mặt ngoài khuỷu tay trái hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 02%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Sẹo vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay đến 1/3 trên cẳng tay trái có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, từ sau ra trước.

- Vật gây thương tích: Vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay đến 1/3 trên cẳng tay trái do vật sắc bén gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 10 (mười) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

2. ...

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan Thanh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về ngày công lao động cho bị hại anh Nguyễn Thanh N từ ngày 25/5/2022 đến ngày 03/6/2022 với số tiền tổng cộng là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, bị hại Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường lên 40.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại số tiền là 5.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về tăng mức bồi thường thiệt hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại khoản mất thu nhập trong 02 tháng là 20.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh để xem xét tăng nặng; nguyên nhân bị cáo phạm tội là do lỗi của bị hại đánh bị cáo trước, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, cha bị bệnh nặng; bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng hình phạt dưới khung là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Không thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, vì bị hại chỉ cung cấp được xác nhận thu nhập hàng tháng mà không cung cấp được hợp đồng lao động là không đủ cơ sở xem xét; bị hại chỉ chứng minh

được thời gian mất thu nhập trong thời gian điều trị và tái khám là 10 ngày nên cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường 2.500.000 đồng là có căn cứ; tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường 5.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Do trước đó, giữa bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn, bị hại đã dùng tay đánh bị cáo nhiều cái nên khoảng 05 giờ ngày 25 tháng 5 năm 2022, bị cáo tìm bị hại để nói chuyện phải trái nhưng không gặp. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, bị hại gặp bị cáo và hỏi bị cáo tìm kiếm bị hại để làm gì, bị cáo tỏ ý mong muốn bỏ qua mâu thuẫn vì trong lúc bị hại đánh bị cáo ai cũng đã có rượu dẫn đến không kìm chế được. Tuy nhiên, bị hại vẫn có lời lẽ hăm dọa bị cáo nên bị cáo tức giận và sử dụng con dao (loại dao yếm dùng để chặt dừa) ở quán bà Trinh chém bị hại 01 nhát trúng vào cánh tay trái, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ là 28%.

Hành vi trên của bị cáo là cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo đã dùng cây dao yếm là vật sắc bén, có khả năng gây sát thương cao để chém bị hại là thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, quan điểm của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo: Tuy hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng. Nhưng, xét nguyên nhân sự việc là do lỗi của bị hại đánh bị cáo trước, thậm chí khi bị cáo có nhã ý mong muốn bỏ qua sự việc bị hại đã đánh bị cáo, bị hại vẫn có lời lẽ hăm dọa bị cáo, dẫn đến bị cáo tức giận mà chém bị hại. Mặt khác, xét bị cáo được hưởng

02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, đồng thời áp dụng mức hình phạt 10 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận; quan điểm của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Đối với kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại:

Cấp sơ thẩm xác định thiệt hại thu nhập thực tế của bị hại trong thời gian bị hại điều trị và tái khám là chưa phù hợp, đồng thời chỉ buộc bị cáo bồi thường thêm số tiền 2.500.000 đồng là bất lợi cho bị hại, bởi lẽ: Thương tích của bị hại là gãy lồi cầu ngoài và chỏm xương quay tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% nên ngoài thời gian điều trị và tái khám còn cần có thời gian nghỉ ngơi để hồi phục sức khỏe. Mặt khác, cấp sơ thẩm không xem xét đến các khoản thiệt hại như: Chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian khám bệnh và chữa bệnh; chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút; chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là không đúng hướng dẫn tại Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Theo đó, các chi phí hợp lý được tính như sau:

- Chi phí điều trị theo toa thuốc: 3.118.328 đồng.
- Tiền tàu xe đưa đi điều trị và tái khám tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ được tính 03 lượt (lượt đi, lượt về trong thời gian chữa bệnh và 01 lượt đi và về tái khám), mỗi lượt được tính bằng 700.000 đồng x 03 lượt = 2.100.000 đồng.
- Đối với thiệt hại do mất thu nhập: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cung cấp được chứng cứ chứng minh thu nhập ổn định mỗi tháng là 10.000.000 đồng; thời gian mất thu nhập thực tế của người bệnh được Hội đồng xét xử chấp nhận là 40 ngày (bao gồm 10 ngày điều trị, tái khám và 30 ngày nghỉ ngơi tiếp theo để phục hồi sức khỏe). Như vậy thiệt hại do mất thu nhập được tính là: 10.000.000 đồng/30 ngày x 40 ngày = 13.333.333 đồng.
- Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh nhân trong thời gian nằm viện là 03 ngày x 250.000 đồng/ngày = 750.000 đồng.
- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong thời gian khám, chữa bệnh: 5.000.000 đồng.
- Chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút: 5.000.000 đồng.
- Đối với thiệt hại do tổn thất tinh thần, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Như vậy, thiệt hại thực tế đối với bị hại là 29.301.661 đồng, khấu trừ số tiền bị cáo bồi thường trước là 12.000.000 đồng, còn lại 17.301.661 đồng. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, buộc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền là 17.301.661 đồng.

[4] Về án phí: Tuy kháng cáo về trách nhiệm dân sự của bị hại được chấp nhận, nhưng do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên Hội đồng xét xử không xác định lại nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1.1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh N về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Phan Thanh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Thanh T.

1.2. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.3. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh N về yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang về trách nhiệm dân sự của bị cáo Phan Thanh T.

2.2. Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phan Thanh T có nghĩa vụ bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Thanh N số tiền là 17.301.661 (mười bảy triệu ba trăm lẻ một nghìn sáu trăm sáu mươi một) đồng.

3. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Thanh T và bị hại Nguyễn Thanh N không ai phải chịu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng